TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **96**/2026/QĐST - HNGĐ

Đồng Nai, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí là Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 137/2026/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1989;

2. Ông Nguyễn Đức H sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp 3, xã T, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 03 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được các vấn đề là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Đức H1, sinh ngày 12/4/2011; Nguyễn Đức Th, sinh ngày 10/9/2013 và Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 23/3/2017. Ly hôn, bà C và ông H thống nhất thỏa thuận: giao cháu Nguyễn Đức H1 và Nguyễn Thị Thủy T cho bà C trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Đức Th cho ông H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà C và ông H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức H1, sinh ngày 12/4/2011 và Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 23/3/2017 cho bà Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Đức Th, sinh ngày 10/9/2013 cho ông Nguyễn Đức H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà C và ông H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà C, ông H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị C phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002172 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Ông Nguyễn Đức H phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002173 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai (GCNKH Số: 182/2010 ngày 31/12/2010 UBND xã B, huyện V, tỉnh Đ cũ)).
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Hạnh